

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt hồ trợ kinh phí xử lý, khắc phục các điểm ô nhiễm
có nguy cơ mất an toàn trên địa bàn các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống,
Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước; Thông tư số 88/2019/TT-BTC ngày 24/12/2019 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 227/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh về phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 5318/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2020 của tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 6244/STC-QLNS.TTK ngày 24/11/2020 (kèm theo ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Công văn số 4491/SNN&PTNT-KHTC ngày 19/11/2020); của UBND huyện Triệu Sơn tại Tờ trình số 4204/TTr-UBND ngày 30/10/2020; của UBND huyện Nông Cống tại Tờ trình số 345/TTr-UBND ngày 02/11/2020; của UBND huyện Hoàng Hóa tại Tờ trình số 168/TTr-UBND ngày 02/11/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hỗ trợ kinh phí xử lý, khắc phục các điểm ô nhiễm có nguy cơ mất an toàn trên địa bàn các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống, Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, với những nội dung chính như sau:

1. Số công trình được hỗ trợ: 03 công trình.
2. Dự kiến tổng mức đầu tư các công trình: 38.100 triệu đồng.
3. Nguyên tắc hỗ trợ: ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư chi phí xây dựng nhưng không quá 70% tổng mức đầu tư các công trình (dự kiến tổng mức đầu tư các công trình không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng); phần còn lại (bao gồm chi phí bồi thường GPMB) do ngân sách huyện đảm nhận.
4. Tổng kinh phí ngân sách tỉnh hỗ trợ: 26.500 triệu đồng.
5. Tên công trình, chủ đầu tư, mục tiêu đầu tư, mức hỗ trợ đối với từng công trình: chi tiết có phụ lục kèm theo.
6. Nguồn kinh phí: từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh năm 2020.
7. Thời gian thực hiện: năm 2020.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa căn cứ nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để bổ sung có mục tiêu kinh phí cho UBND các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống, Hoằng Hóa để triển khai thực hiện theo quy định.

2. UBND các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống, Hoằng Hóa có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan, triển khai thực hiện các công trình theo đúng quy định, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng, phát huy hiệu quả đầu tư; căn cứ tình hình thực tế và các quy định hiện hành để quyết định việc xử lý, khắc phục các công trình theo hình thức đầu tư công khẩn cấp quy định tại Điều 42 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 theo thẩm quyền; quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

3. Các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ động giải quyết các công việc liên quan đến ngành mình; đồng thời, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tạo điều kiện thuận lợi để UBND các huyện: Triệu Sơn, Nông Cống, Hoằng Hóa triển khai thực hiện các công trình theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Thanh Hóa; Chủ

tịch UBND các huyện: Triệu Sơn, Nông Công, Hoàng Hóa và Trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH.
(48661.2020)

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Xứng

Phụ lục:
XỬ LÝ KHẨN CẤP CÁC CÔNG TRÌNH ĐỀ ĐIỀU BỊ THIẾT HẠN DO MƯA LŨ GÂY RA TRÊN ĐỊA BÀN
CÁC HUYỆN: HẬU LỘC, CẨM THỦY, NGỌC LẶC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Số TT	Tên công trình	Chủ đầu tư	Mục tiêu đầu tư	Quy mô khắc phục	Dự kiến TMDT (triệu đồng)	Ngân sách tỉnh hỗ trợ (triệu đồng)	Ghi chú
	Tổng số				38.100	26.500	
1	Xử lý khẩn cấp đê hữu sông Nhơm đoạn từ K8+412 - K8+762, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn	UBND huyện Triệu Sơn	Đảm bảo an toàn cho công trình nhằm bảo vệ tính mạng, tài sản của 420 hộ dân trong khu vực; đồng thời, đảm bảo giao thông qua lại trên tuyến	Làm kè bảo vệ mái đê hữu với chiều dài khoảng 350m; nạo vét lòng sông phía bờ tả	11.500	8.000	
2	Xử lý khẩn cấp tuyến đê hữu sông Nhơm đoạn từ K20+920 - K23+120, huyện Nông Cống	UBND huyện Nông Cống	Đảm bảo an toàn cho công trình; đáp ứng công tác phòng chống thiên tai và đảm bảo an toàn tính mạng của 380 hộ dân (1.500 nhân khẩu) nhân dân xã Tế Thắng và một phần xã Trung Thành, xã Tế Lợi	Tôn cao, áp trúc mở rộng mặt đê với chiều dài khoảng 2,2 km; làm lại công dưới đê do bị xuống cấp, hư hỏng nghiêm trọng	13.600	9.500	
3	Xử lý khẩn cấp tuyến đê Tây sông Cung, đoạn từ K2+070 - K3+000 xã Hoằng Hà, huyện Hoằng Hóa	UBND huyện Hoằng Hóa	Bảo vệ tài sản, tính mạng của người dân và vùng nuôi trồng thủy sản, hoa màu của nhân dân xã Hoằng Hà và các xã lân cận.	Tôn cao, áp trúc mở rộng mặt khoảng 900m đê đảm bảo chống lũ và an toàn giao thông phục vụ sản xuất, trong đó, kè lát mái 600m đoạn trọng yếu đang có diễn biến sạt lở nghiêm trọng	13.000	9.000	